

*Use your
senses
not your
camera*

https://www.youtube.com/watch?v=Cl_kXbhTi8k



Môi trường Đại cương

TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

ThS. Hoàng Thị Phương Chi - TS. Đỗ Thị Thuỳ Quyên - TS. Nguyễn Thị Thụy Hằng

Khoa Môi Trường
Trường ĐH Khoa học Tự nhiên Tp. HCM

KIẾN THỨC BÀI HỌC

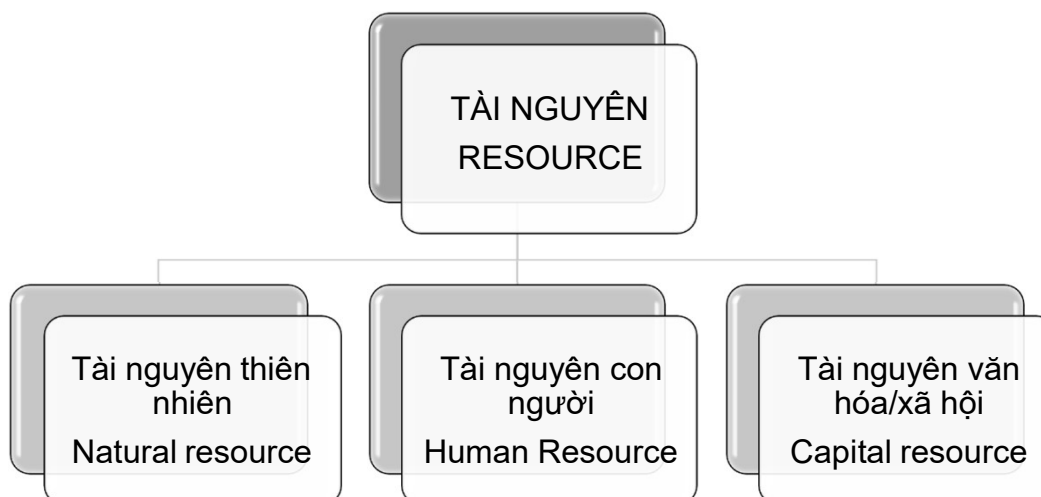
Sau khi hoàn thành chương này, SV cần nắm được các kiến thức sau:

- Định nghĩa và phân loại tài nguyên thiên nhiên
- Nguồn lực tài nguyên thiên nhiên và vai trò đối với xã hội
- Một số loại hình tài nguyên thiên nhiên
- Một số vấn đề trong khai thác và quản lý tài nguyên
- Ý thức về sử dụng tài nguyên



3

ĐỊNH NGHĨA TÀI NGUYÊN



4

ĐỊNH NGHĨA TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

*Tài nguyên thiên nhiên (TNTN) có trong các thành phần môi trường, là nguồn lực của tự nhiên gồm: đất đai, không khí, nước, năng lượng, và những khoáng sản trong lòng đất... tồn tại **không phụ thuộc vào ý chí của con người**.*



5

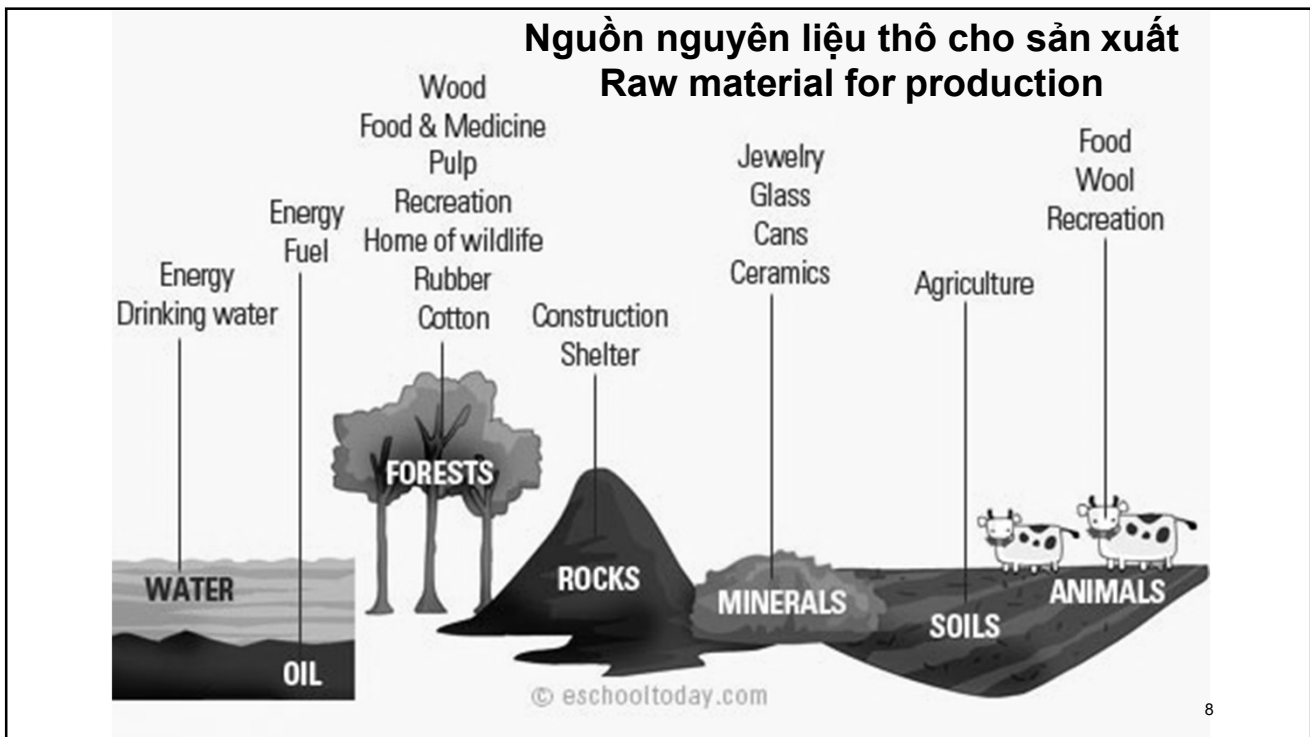
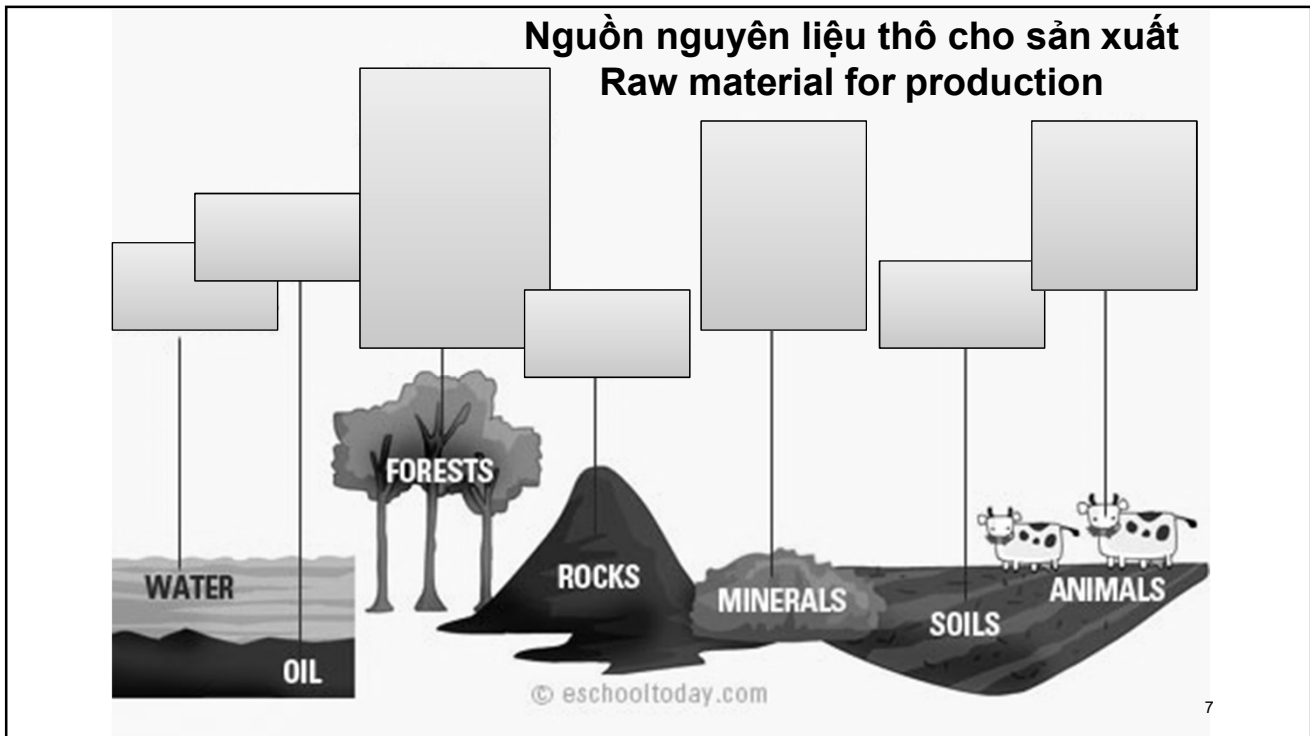
ĐỊNH NGHĨA TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

TNTN là **toàn bộ vật chất** được *hình thành và tồn tại trong tự nhiên* mà con người có thể **khai thác và sử dụng** trong sản xuất và đời sống

Thuộc tính chung của TNTN

- TNTN **phân bố không đều** giữa các vùng trên TĐ.
→ Như vậy: quốc gia giàu TNTN thì giàu có hay có lợi thế phát triển????
- Phần lớn các nguồn TNTN có giá trị kinh tế cao được hình thành qua quá trình lâu dài của tự nhiên

6



PHÂN LOẠI TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

- Theo nguồn gốc/trạng thái tồn tại: Sinh học hay phi sinh học
- Theo giai đoạn mà con người sử dụng/ khía cạnh phát triển: Thực tế và tiềm năng
- Theo khả năng phục hồi/khả năng tái sinh: Không phục hồi/ không thể tái tạo hay Phục hồi/ tái tạo được
- Theo mức độ tồn tại: Giới hạn hay phong phú
- Theo mức độ phân bố: Khắp nơi hay địa phương

9

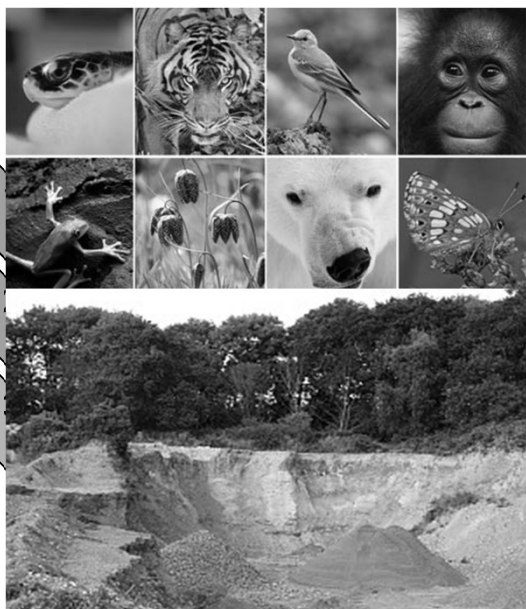
PHÂN LOẠI TNTN

Có nhiều cách phân loại tài nguyên theo các góc độ quan tâm khác nhau:

- Theo nguồn gốc/trạng thái tồn tại: Sinh học hay phi sinh học
- Theo giai đoạn mà con người sử dụng/ khía cạnh phát triển: Thực tế và tiềm năng
- Theo khả năng phục hồi/khả năng tái sinh: Không phục hồi/ không thể tái tạo hay Phục hồi/ tái tạo được
- Theo mức độ tồn tại: Giới hạn hay phong phú
- Theo mức độ phân bố: Khắp nơi hay địa phương

1
0

PHÂN LOẠI TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN



1) Dựa vào nguồn gốc

Tài nguyên hữu sinh (biotic): thu được từ sinh quyển (vật chất hữu cơ và sinh vật) như rừng, động vật và những vật chất có nguồn từ chúng như dầu mỏ, than...

Tài nguyên phi sinh (abiotic) là vật chất vô cơ như đất, nước, không khí và các mỏ kim loại như vàng, sắt, đồng...

10

PHÂN LOẠI TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

Có nhiều phương pháp phân loại TNTN:

- 1 • Dựa vào nguồn gốc
- 2 • Dựa vào giai đoạn mà con người sử dụng
- 3 • Dựa vào khả năng phục hồi của TNTN

2) Dựa vào giai đoạn mà con người sử dụng

Tài nguyên thực tế: tài nguyên đã được xác định trữ lượng, chất lượng và đang được dùng

Tài nguyên tiềm năng: TN tồn tại ở một vùng có thể sử dụng trong tương lai như dầu mỏ, bauxite

11

PHÂN LOẠI TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN



3) Dựa vào khả năng phục hồi của TNTN

TN phục hồi hay TN tái tạo (nước ngọt, đất, sinh vật v.v...) là tài nguyên có thể **tự duy trì hoặc tự bổ sung** một cách liên tục khi được quản lý một cách hợp lý.

Tuy nhiên, nếu sử dụng không hợp lý, tài nguyên tái tạo có thể bị suy thoái không thể tái tạo được.

Ví dụ: tài nguyên nước có thể bị ô nhiễm, tài nguyên đất có thể bị mặn hoá, bạc màu, xói mòn

12

PHÂN LOẠI TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN



3) Dựa vào khả năng phục hồi của TNTN

TN không phục hồi hay TN không thể tái tạo là loại tài nguyên **tồn tại hữu hạn, sẽ mất đi hoặc biến đổi** sau quá trình sử dụng.

Ví dụ:

- Tài nguyên khoáng sản của một mỏ cạn kiệt sau khi khai thác.
- Tài nguyên gen di truyền có thể mất đi cùng với sự tiêu diệt của các loài sinh vật quý hiếm.

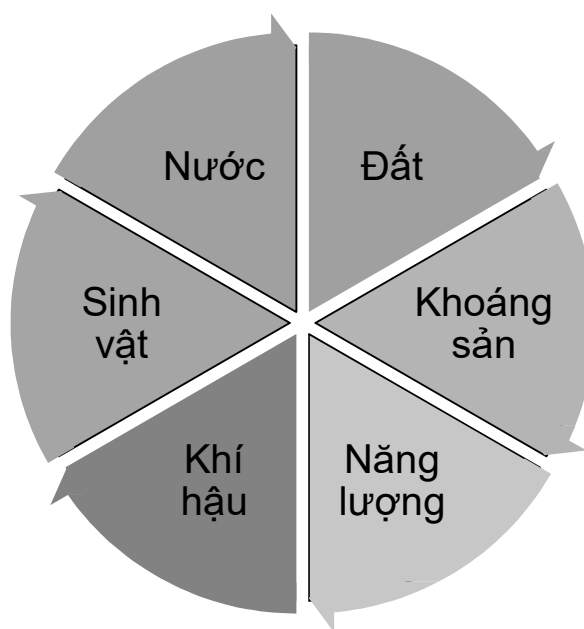
14

PHÂN LOẠI TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN THEO MỨC ĐỘ PHONG PHÚ

- ❖❖ Tài nguyên hoàn toàn không có khả năng tái sinh: Nhiên liệu hoá thạch
- ❖❖ Tài nguyên có khả năng tái sinh chậm: Rừng, động thực vật hoang dã...
- ❖❖ Tài nguyên mà con người không có khả năng hay khó tác động làm thay đổi: năng lượng mặt trời, thủy triều, gió...
- ❖❖ Tài nguyên mà con người có khả năng tác động làm thay đổi: Đất, rừng, sinh vật
- ❖❖ Tài nguyên dễ quay vòng: Kim loại
- ❖❖ Tài nguyên khó hoặc không có khả năng quay vòng: Nhiên liệu hoá thạch

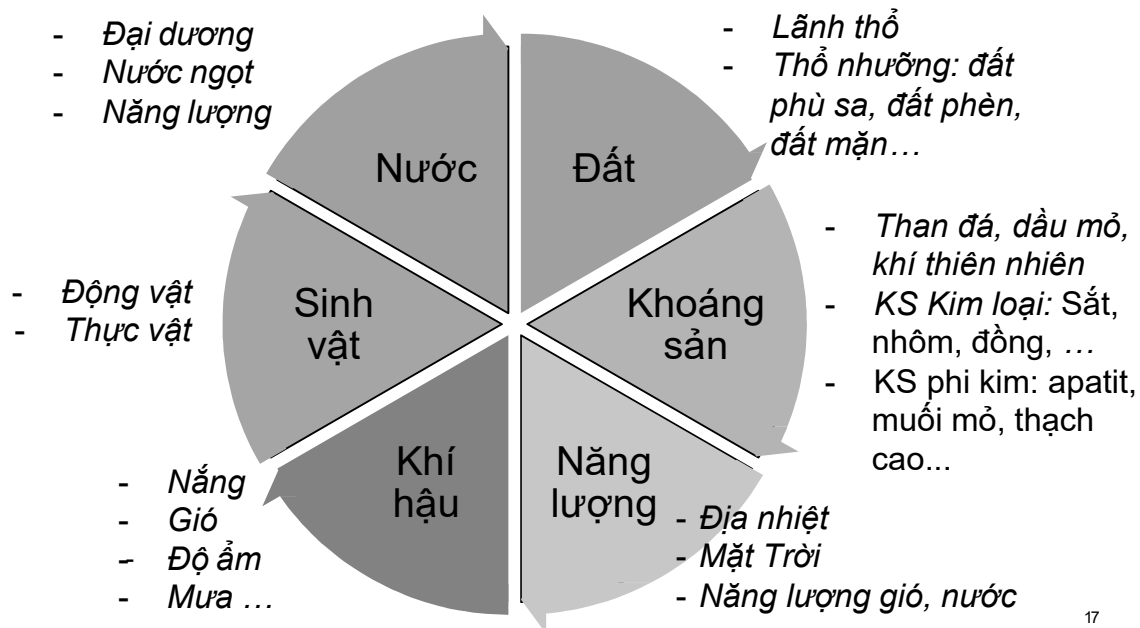
15

Cho ví dụ những tài nguyên cụ thể theo các nhóm:



16

Cho ví dụ những tài nguyên cụ thể theo các nhóm:



17



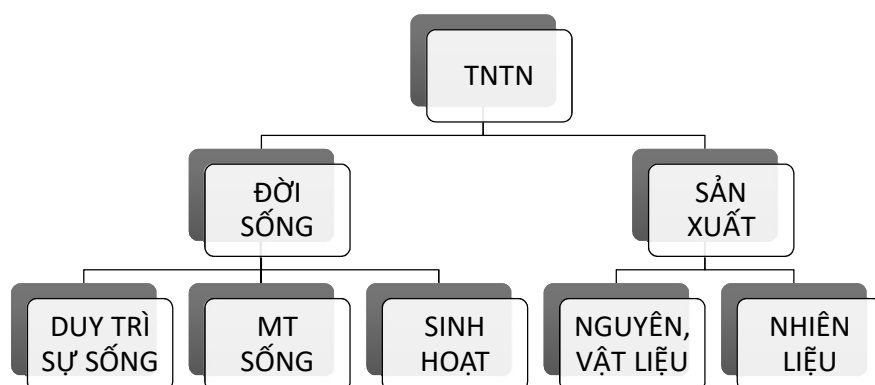
Thảo luận nhóm

Vai trò của TNTN đối với con người?

Cho ví dụ cụ thể



18



(LỚP 17HOH, 2018)

VAI TRÒ CỦA TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

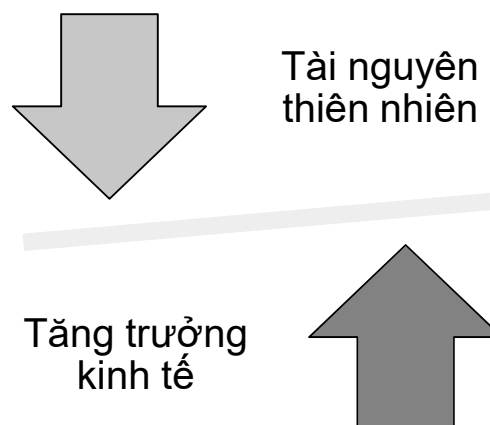
- TNTN *cung cấp nguyên liệu và không gian cho sản xuất xã hội và phục vụ cho nhu cầu sống trực tiếp của con người.*

Nhu cầu sống

Nguyên liệu và không gian cho SXHH

VAI TRÒ CỦA TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

- “Gifts of Nature”
- Với mỗi quốc gia, dân tộc, tài nguyên là nguồn tài sản, nguồn lực, nguồn vốn tự nhiên đặc biệt quan trọng để **phát triển kinh tế** đất nước.



21

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ


- Chỉ số GDP – Gross Domestic Product (tổng sản phẩm quốc nội) thể hiện mức độ tăng trưởng kinh tế của quốc gia
- *Bốn yếu tố ảnh hưởng đến GDP:*
 - *Vốn xã hội*
 - *Tư liệu sản xuất*
 - ***Tài nguyên thiên nhiên***
 - *Tinh thần khởi nghiệp kinh doanh*

Nước nghèo tài nguyên sẽ
là nước nghèo?
Và ngược lại?


22



Africa's Oil Resource Curse




RESOURCE CURSE



Burma's RESOURCE CURSE

The case for revenue transparency in the oil and gas sector




LỜI NGUYỄN TÀI NGUYÊN

“Căn bệnh Hà Lan”

INTRODUCING: THE OPTIMIST

THE MYTH OF THE RESOURCE CURSE

BLAMING OIL FOR POVERTY IS LIKE BLAMING TREASURE FOR PIRATES





Organization of Petroleum Exporting Countries

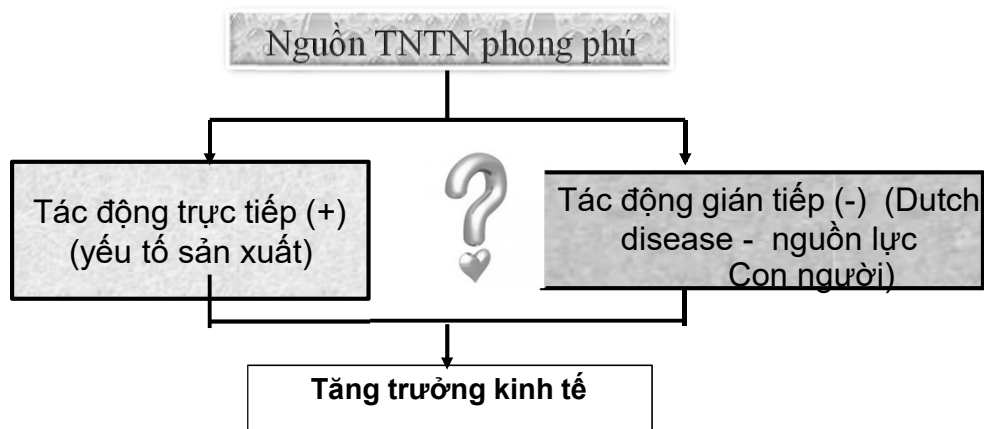
Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ

Các quốc gia phát triển theo định hướng xuất khẩu TNTN thường có nền kinh tế đình trệ và nền chính trị bất ổn.



Source: The Telegraph

- ❖❖ Học thuyết “lời nguyên tài nguyên” thể hiện mối quan hệ thực tế giữa **mức độ phong phú tài nguyên và sự tăng trưởng chậm**.
- ❖❖ Tài nguyên thiên nhiên có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp lên hiệu suất và sự phát triển của nền kinh tế.



26



- Sự phụ thuộc quá mức của nền kinh tế vào TNTN
- Không chú trọng phát triển các lĩnh vực thiết yếu cho sự tăng trưởng kinh tế như cơ sở hạ tầng kinh tế, sản xuất, giáo dục con người...
- Phụ thuộc vào sự biến động của giá cả hàng hóa thế giới
- Việc thu thuế tài nguyên, phát sinh các nhóm lợi ích tài nguyên, tham nhũng tạo nên các xung đột lợi ích tài nguyên và mâu thuẫn xã hội

27



GDP per capita (2013)
Vietnam: 1,910 USD
Singapore: 55,182 USD
Japan: 38,633 USD

**Những quốc gia
nghèo tài nguyên**



“Việt Nam rừng vàng, biển bạc, đất phì nhiêu”



29

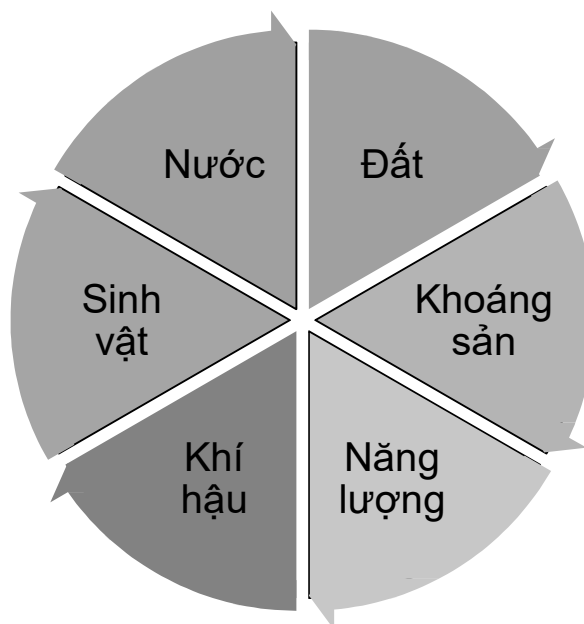
Thảo luận nhóm

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM TÀI NGUYÊN?



30

Cho ví dụ những tài nguyên cụ thể theo các nhóm:



BÀI TẬP 2

1. Vấn đề **suy thoái tài nguyên đất** VN (hoặc TG): nguyên nhân, biểu hiện, hệ quả.
2. Khai thác **cát** ở Việt Nam và các hệ quả của sự khai thác quá mức?
3. Khai thác **nước ngầm** ở VN và những hệ quả của việc khai thác nước ngầm quá mức?
4. Vấn đề khai thác và sử dụng **nước mưa**.
5. Suy thoái tài nguyên rừng ở Việt Nam: hiện trạng, tình hình khai thác, nguyên nhân suy thoái, hệ quả, giải pháp
6. Vấn đề suy thoái các hệ sinh thái rạn san hô ở Việt Nam: nguyên nhân, biểu hiện, hệ quả.
7. Tài nguyên **năng lượng có thể tái tạo** – Năng lượng thay thế ở Việt Nam.
8. Các hướng khai thác **tài nguyên khí hậu** trên thế giới và Việt Nam.
9. Tài nguyên **bauxit** ở Việt Nam
10. Tài nguyên dầu mỏ ở Việt Nam: trữ lượng, phương pháp khai thác, các vấn đề môi trường.

YÊU CẦU BÀI TẬP

Chọn 01 trong các chủ đề trên, làm BT bằng powerpoint, khoảng 5-8 slides.

Yêu cầu: - *Súc tích, logic, thiết kế powerpoint có tính hệ thống, dễ theo dõi.*

- Cách đặt tên file NHOM_Tên SV_BT2
- Bài của các thành viên của nhóm gom trong một thư mục và đặt tên NHOM_BT2. Nén lại và nộp lên google classroom
- Thời gian nộp bài: trước 21g ngày thứ hai 14/03/2022 qua google classroom